

Phát Súng Ân Huệ

Y sĩ Thiếu tá Võ Thương

Sau khi tốt nghiệp, tôi đến đơn vị mới là Bệnh viện I Dã Chiến ở Quảng Ngãi. Trước ngõ vào bệnh viện có cuộn dây thép gai kéo ngang và người lính đứng gác, tôi tần ngần nhìn con đường đất lầy lội giữa hai hàng lều vải trên khu ruộng mía. Sự khác biệt xa với giữa những bệnh viện khang trang của trường Y khoa Sài Gòn với những lều trại thô sơ này bỗng làm tôi chới với. Tôi đến trình diện với Y sĩ trưởng, Đại úy Vũ Ban, và gặp những sĩ quan Quân Y khác. Bộ quân phục kaki còn nguyên nếp gấp của tôi hình như lạc lỏng trong đám quần áo tác chiến bạc màu của các quân nhân trong đơn vị.

Rồi tôi cũng quen dần với đời sống của một Quân Y sĩ trong vùng chiến trận sôi sục này. Doanh trại đổi thay mau chóng, lều vải được thay bằng nhà gỗ mái lợp tôn. Phòng giải phẫu có máy điều hòa không khí. Hàng dương liễu hai bên đường vào bệnh viện đã lên cao ngang đầu người.

Sáng hôm nay trong buổi họp tham mưu tại Bộ Chỉ huy Sư đoàn II, tôi được biết một Tiểu đoàn Thủy Quân Lục Chiến vừa đến và đóng quân bên quận Sơn Tịnh. Người Y sĩ trưởng của Tiểu đoàn là Sanh, bạn tôi ở trường Thuốc. Sau buổi họp tôi đi thăm bạn ngay. Qua khỏi cầu Trà Khúc chừng nửa cây số về phía Bắc, tôi lái xe vào con đường lên núi Thiên Ân. Không khí tươi mát của những vườn cây làm tôi nhớ lại những ngày thơ ấu sống ở quê nhà. Cuối con đường đất rợp bóng tre xanh, tôi nhìn thấy bóng dáng mấy người lính trên đồi, bên kia cánh đồng lúa. Lúc xe đến chân đồi, tôi gặp người lính gác, ngờ ý muốn thăm Sanh và được dẫn đến căn lều của Bộ Chỉ huy.

Nhìn thấy tôi, Sanh chạy ra tay bắt mặt mừng. Chúng tôi đi lên đồi, đường dốc thoải. Cả sườn đồi là một thảm cỏ xanh, gió núi thổi qua còn mát lạnh hơi sương. Bầu trời xanh lơ cao vút. Dưới xa kia, dòng sông Trà Khúc như một dải lụa xanh mềm mại trên bãi cát trắng phau. Tôi nhìn Sanh đứng trên đồi, giữa thiên nhiên bao la. Khổ người cao lớn, da sạm nắng, mái tóc hớt cao. Sanh có vẻ chững chạc, uy nghiêm trong bộ quân phục Thủy Quân Lục Chiến. Tôi nghĩ thầm, người sinh viên trường thuốc hiền lành ngày xưa đã thay đổi nhiều. Sanh kể cho tôi nghe chuyện bạn bè ở trường, chuyện những kiểu nữ của thủ đô...Giọng Sanh chợt có vẻ ưu tư:

“Bọn mình lận lộn khắp nơi, sống chết lúc nào không biết. Về Sài Gòn, tôi cảm thấy vô cùng chán nản khi nhìn thấy sinh viên xuống đường biểu tình ngày đêm...”.

Tôi trở lại thăm Sanh vào ngày cuối tuần. Trời vừa xế bóng, ánh nắng chói chang trên đồi cao. Tôi đến trước căn lều nhỏ khuất trong lùm cây, thấy Sanh ung dung đọc sách trên chiếc cán vải, ngực để trần, mồ hôi chảy thành dòng, hơi nóng trong lều bốc lên hừng hực. Sanh rủ tôi đi tắm sông. Chúng tôi theo lối mòn đi xuống bến. Bây giờ là mùa nước cạn, dòng sông chảy gần bờ phía Bắc. Những bánh xe đạp nước quay đều, đổ nước lên đồng mía. Sanh và tôi nhào xuống dòng nước mát lạnh ngọt ngào, quên hết những lo lắng trong hiện tại, những ưu tư với thời cuộc...

Sanh thách tôi bơi thi đến chỗ vầy cầu gãy đổ giữa dòng. Khi bám vào được những cây sắt cong queo, han rỉ nhô ra trên mặt nước, hai chúng tôi đều thở dốc và cười vang. Chúng tôi leo lên ngòi vát vèo trên cây đã gần mặt nước, buông thõng chân trong dòng nước trong veo. Giờ tôi mới nhìn thấy chiếc quần tắm bó sát người thật đẹp của Sanh. Anh chỉ cho tôi xem chữ S hoa thêu bên góc, nét chỉ sắt sảo nổi bật trên nền vải màu nâu non. Bằng một giọng ngọt ngào Sanh nói:

Của M.H. thêu cho tôi đó.

Sanh đưa mắt nhìn theo cánh chim trời bay về phương Nam rồi quay lại nói với tôi:

- Sau cuộc hành quân này, chúng tôi sẽ làm lễ cưới, anh cố gắng thu xếp về chung vui với chúng tôi nhé.

M.H. là sinh viên Văn Khoa. Mấy năm về trước nàng bị lao phổi và nằm điều trị tại bệnh viện Hồng Bàng. Nhóm sinh viên trường thuốc thực tập ở đó khao với nhau là đôi mắt của người bị bệnh lao đẹp long lanh khác thường. Tôi không tin nhận xét đó, nhưng quả thật M.H. có đôi mắt đẹp trong sáng và hàng mi dài tha thiết.

Một chiếc lá trôi đến chỗ chúng tôi. Sanh và tôi cùng khua chân nhẹ nhẹ, cho đợt sóng nhỏ đưa đẩy chiếc lá khô bập bênh trôi ra xa. Sanh cất giọng ngân nga gần như hát: "...tuổi xanh như lá thu rụng cuối mùa, mộng về đêm đêm khát vàng trán ngây thơ..."

Về phía Tây, mây trắng bay lang thang bồng bềnh. Gió trên sông đã chớm lạnh, chúng tôi lội vào bờ. Trên đường về, tôi thấy những người lính Thủy Quân Lục Chiến nấu bữa cơm chiều dưới tàng cây. Mùi khói tản mát trong sương chiều. Tôi nói với Sanh, nửa đùa nửa thật:

- Này Sanh, tôi có cảm tưởng như anh đang đi cắm trại trong sinh hoạt Hướng đạo. Tôi ở tỉnh nhỏ này nhiều lúc buồn chán, ao ước đi đây đi đó như anh và thỉnh thoảng được về Sài Gòn.

Sanh cười nhẹ rồi trả lời:

- Hành quân không giống như đi cắm trại đâu, địch pháo kích và tấn công bất ngờ lắm.

Khi đến chỗ cặng lều, Sanh nghiêm trang nói tiếp:

- Anh thấy đó, lều của tôi cặng bên bờ hồ cá nhân. Đêm nằm ngũ, nghe tiếng depart là lăn ngay xuống hố.

Tôi bắt tay Sanh rồi lững thững ra về. Xuống đến chân đồi, tôi dừng chân quay người nhìn lại. Ngọn đồi chìm trong hoàng hôn cô tịch, không một ánh lửa, không một bóng người. Tôi miên man nghĩ đến những đêm dài trong rừng núi, những hiểm nguy bất ngờ của người lính chiến, của Sanh.

Sáng nay, tôi đến bệnh viện sớm. Những chiếc lá khô rơi là đà trong cơn gió thổi qua hành lang dài vắng vẻ. Hầu hết thương binh đã được chở đi Tổng Y viện Duy Tân tại Đà Nẵng để có giường trống cho thương binh của cuộc hành quân. Tiếng đại bác nổ dồn dập từ phía Tây Nam, tôi nghĩ đến cuộc hành quân, nghĩ đến Sanh đang lặn lội giữa bom đạn mịt mù...

Xe cứu thương bắt đầu chở thương binh đến bệnh viện. Phòng lỵa thương trở nên bận rộn. Dưới mái tôn, hơi nóng hầm hập phảng phất mùi bùn đất và mùi máu tanh. Từ khi mặt trận ở phía Nam Quân đoàn I trở nên sôi động, Bệnh viện I Dã Chiến thu nhận nhiều thương binh, và toán lỵa thương làm việc rất mau chóng và hiệu quả.

Đến phiên tôi vào mổ. Người lính bị thương vì mảnh lựu đạn, gan, bao tử và ruột non bị lủng nhiều lỗ nhỏ. Cuộc giải phẫu kéo dài nhiều giờ. Tôi xem vết khâu lần nữa và yên lòng khi thấy màu hồng nhạt đều hòa trên khoanh ruột non. Cắt mối chỉ cuối cùng, vừa ngấn đầu lên tôi đã nghe giọng nói đằm đằm của người chuyên viên đánh thuốc mê nói với tôi: "áp huyết 10 trên 7, nhịp tim 90". Khẽ gặt đầu tỏ dấu cảm ơn, tôi tháo bỏ đôi bao tay và chiếc áo mổ rộng thùng thình, uể oải bước ra khỏi phòng.

Bên ngoài trời đã tối, tôi đi dọc hành lang về phía phòng lựa thương, nơi có ánh đèn nê-ông sáng chan hòa. Phòng lựa thương đã vắng người, y tá đang thu nhặt những mảnh vải rách nát, băng cá nhân dẫm máu rơi rớt trên nền nhà. Năm ba người lính Thủy Quân Lục Chiến ngồi trên băng ghế chờ xe về hậu cứ, bộ quân phục tác chiến nhàu nát còn lấm bụi đường. Sau mấy giờ đứng giải phẫu, hai chân mỏi nhừ, tôi ngồi xuống bậc thềm trước phòng lựa thương nhìn ra đêm tối, ánh hỏa châu sáng cả vùng trời phía Tây Nam. Thượng sĩ Mỹ, Y tá trưởng khối chuyên môn đem đến cho tôi nước đá lạnh. Anh ta nói vắn tắt cho tôi nghe công việc tiếp nhận thương binh trong buổi chiều. Nghĩ đến Sanh, tôi hỏi:

- Ông có nghe nói tình hình cuộc hành quân như thế nào không?
- Thưa bác sĩ hình như là đụng trận lớn! Thượng sĩ Mỹ trả lời.

Một người trong nhóm lính Thủy Quân Lục Chiến nói chen vào:

- Thưa ông thầy, tụi tôi vừa vào đến đầu làng là đụng nặng. Tiểu đoàn phó, Sĩ quan Cố vấn Mỹ đều tử thương.

Tôi vội hỏi:

- Bác sĩ Sanh có sao không anh?"
- Bác sĩ Sanh bị thương ở đùi, tôi kéo ông ta vào nằm dưới bụi cây.

Rồi anh ta nói tiếp:

- Đến chiều thì Bộ chỉ huy Tiểu đoàn bị tràn ngập. Việt cộng nhào lên, gặp người bị thương là bắn chết. Tôi nằm trong bụi rậm cách chỗ bác sĩ Sanh chừng mười thước nghe rõ ràng:
- Mày là bác sĩ à? Tao cho mày phát súng ân huệ!

Người lính Thủy Quân Lục Chiến ngừng nói, cúi đầu cài điều thuốc lên môi. Khuôn mặt sạm nắng đượm buồn. Mọi người lặng im. Tiếng đế rúc ngoài bụi cỏ nghe rõ mồn một. Thượng sĩ Mỹ chọt lên tiếng:

- Sư đoàn báo cho biết sẽ còn chuyển trực thăng chở thi hài đến bệnh viện.

Tôi ngồi trên thềm nhà rất lâu với nỗi thê lương ngấm vào tâm hồn. Người tôi rã rời mệt mỏi. Khi nghe tiếng trực thăng đáp xuống phía sau bệnh viện, tôi theo người sĩ quan Thủy Quân Lục Chiến đi nhận xác. Tiểu đội Chung sự khiêng những poncho chứa thi hài sắp thành hàng trước thềm nhà xác. Tôi đến từng chiếc poncho để tìm Sanh. Khi chiếc poncho cuối cùng được mở ra, có người bảo là trực thăng bốc nhầm xác một quân nhân Mỹ. Tôi bước đến gần hơn, nhìn thi hài cao lớn với gương mặt méo mó, rồi nhìn mẫu băng cá nhân cột ngang qua đùi bên phải, tự hỏi có phải là Sanh không? Tôi dung kéo cắt dọc ống quần, từ đầu gối rọc thẳng lên gần bụng và nhìn thấy ngay màu vải nâu non của chiếc quần tằm với chữ S thêu. Tôi nói với người sĩ quan đó là thi hài của Sanh và tỏ ý muốn khâu lại vết thương cho người bạn học.

Căn phòng im lặng, chỉ có tiếng máy điều hòa không khí. Thi thể Sanh được đặt trên bàn, tấm khăn trắng phủ đến ngang vai. Tôi đứng trước bàn mổ, lòng tê tái, ngần ngại chưa muốn kinh động đến thi hài người bạn học. Trong giây phút, tôi nhìn vào gương mặt méo mó của Sanh. Nhìn vết thương tròn nhỏ trước trán, lấm tấm vết nám đen của thuốc súng. Xương mặt và

xương sọ bể nát, mảng da sau gáy rách tả tơi. Tôi cố xếp lại những mảnh xương, máu và óc chảy ra ướt đôi bao tay, hơi lạnh thấm qua làm tôi rung mình thẳng thốt.

Tôi khâu vết thương đằng sau gáy, sửa cho khuôn mặt bớt méo. Dần dà đã thấy lại được đường nét quen thuộc của Sanh. Đôi mắt tôi bỗng nhạt nhòa, lòng bồi hồi thương tiếc. Mới hôm nào chúng tôi còn bơi lội trong dòng sông Trà Khúc...chiếc quần tắm màu nâu, có lẽ là kỷ vật thương yêu nhất nên Sanh mặc vào người trước khi ra trận. Kéo tấm vải trắng phủ qua mặt Sanh, tôi bước ra khỏi phòng.

Trời đã gần sáng, những vì sao đêm chỉ còn rất thưa thưa.

Y sĩ Thiếu tá Võ Thương
Y sĩ trưởng Bệnh Viện I Dã Chiến (1965-1969)
Tam Kỳ, tháng Giêng năm Mậu Dần